TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số 35/2018/HSST Ngày 28 - 03 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Phúc Định

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và Ông Nguyễn Trung Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí , tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Kiêu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 36/QĐXXST-HS ngày 14/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tất T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 17/11/1963. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: tổ 4, khu 2, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tất Đ và bà Nguyễn Thị M; có vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1969 và 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001; đều trú tại: tổ 4, khu 2, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; tiền án; tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Phan Văn T1; sinh năm: 1980

Địa chỉ: Tổ 3, khu 3, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Ông Phạm Duy K; bà Nguyễn Thị T; anh Phan Văn V; chị Lâm Thị L - Có mặt tại phiên tòa.

Anh Bùi Văn T; anh Nguyễn Văn T; chị Phạm Thị H - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tất T và anh Phan Văn T1, sinh năm 1980, trú tại tổ 3, khu 3, phường TS, thành phố UB cùng hành nghề xe ôm. Khoảng 18 giờ, ngày 15/12/2017, tại khu vực điểm xe bus thuộc tổ 2, khu 1, phường TS, thành phố UB, T và anh T1 xảy ra mâu thuẫn do anh T1 cho rằng T tranh giành khách của anh T1. Hai bên cãi, chửi và xô xát với nhau, được ông Phạm Duy K, sinh năm 1959, trú tại tổ 14B, khu 5B, phường QT, thành phố UB, cũng là người hành nghề xe ôm ở đó vào can ngăn. Anh T1 định lên xe mô tô bỏ đi thì T liên tục chửi bới. Do bực tức, anh T1 liền đến chỗ T đang đứng đạp T ngã ra đất. Thấy vậy, ông K vào can ngăn và đẩy anh T1 ra, anh T1 đi về phía xe mô tô của anh T1. Lúc này, T chạy đến xe mô tô của mình, mở cốp lấy ra 01 con dao nhọn dài khoảng 15cm, cán bằng gỗ màu nâu rồi cầm trên tay phải chạy đến đâm nhiều nhát về phía anh T1. Anh T1 giơ chân phải đạp lại thì bị T đâm dao vào. Ngay lúc này được mọi người xung quanh can ngăn nên hai bên không đánh nhau nữa. Anh T1 bị chảy máu ở đầu gối phải nên được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện VN – TĐ UB, còn T vứt con dao (đã bị gãy sau khi đâm anh T1) về phía vườn hoa cạnh đường tàu, rồi đi về nhà.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 498/CN-BV ngày 25/12/2017, của Bệnh viện VN – TĐ UB xác nhận thương tích của anh Phan Văn T1: Vết thương mặt ngoài đầu gối phải kích thước khoảng 1,5cm, tổn thương sắc gọn thấu khớp gối. Mổ thấy: Rách da phía trước giữa khớp gối phải bộc lộ xương bánh chè, mở cánh trong xương bánh chè khớp gối thấy tổn thương: Đứt bán phần dây chằng chéo bên mác, có 03 mảnh dị vật kim loại, kích thước lần lượt mỗi mảnh: 3cm x 1cm; 0,3cm x 1,5cm; 01 mảnh hình tam giác cắm vào lồi cầu trong xương đùi.

Bản Giám định pháp y về thương tích số: 02-2018/GĐTT, ngày 07/01/2018, của Trung tâm giám định pháp y, Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Sẹo phần mềm vùng gối phải: 01%; Đứt dây chằng chéo trước bán phần, chưa được điều trị, hạn chế vận động khớp gối: 21%; Đứt bán phần dây chằng chéo bên mác, đã được phẫu thuật, phục hồi tốt: 06%. Căn cứ "Bảng tỷ lệ phần trăm cơ thể do thương tích" quy định tại Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 20/6/2014, của Bộ Y tế kết luận: Hiện tại sức khỏe bị giảm theo phương pháp cộng lùi là: 26% (*Hai mươi sáu phần trăm*). Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương trên cơ thể nạn nhân, có rách da, thấu khớp không gãy xương chỉ để sẹo. Vật gây tổn thương là vật cứng, có cạnh sắc gây nên.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 con dao đã bị gãy có chiều dài 12cm, cán bằng kim loại sáng màu được ốp gỗ màu nâu dài 9,5cm rộng 1,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 2,5cm, bản dao rộng 01cm có ghi chữ Stainless. Tại Biên bản làm việc hồi 09 giờ ngày 06/01/2018, tại Công an thành phố UB, Nguyễn Tất T khẳng định con dao có đặc điểm trên là con dao T đã sử dụng đâm anh T1 ngày 15/12/2017.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tất T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSUB-QN ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tất T, về tội: "*Cố ý gây thương tích*", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Tất T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng về tội, về tội "*Cố ý gây thương tích*".

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi gây thương tích cho người bị hại đúng như tóm tắt nội dung vụ án đã nêu và nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thấy ăn năn hối cải. Lời nói sau cùng, bị cáo đã thấy ân hận về hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Người bị hại anh Phan Văn T1; Những người là m chứng: Ông Phạm Duy K; bà Nguyễn Thị T; anh Bùi Văn T; anh Nguyễn Văn T; anh Phan Văn V; chị Phạm Thị H; chị Lâm Thị L, có lời khai tại phiên tòa và trong hồ sơ vụ án phù hợp với nội dung sự việc như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai xác nhận của Người bị hại; những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 15/12/2017, tại tổ 2, khu 1, phường TS, thành phố UB, Nguyễn Tất T có hành vi dùng dao đâm một nhát vào đầu gối phải của anh Phan Văn T1, làm anh T1 bị tổn thương 26% (*hai mươi sáu phần trăm*) sức khỏe.

Xét về nhân thân, bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do người bị hại cũng có lỗi đã đánh bị cáo nên bị cáo đã cầm dao gây thương tích cho người bị hại.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì hành vi đó xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật hết sức tôn trọng và bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm có tính sát thương chống trả gây nên thương tích cho người bị hại.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "***Cố ý gây thương tích"*** quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của VKSND TP Uông Bí truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...;

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.".

[2] Về hình phạt:

Bị cáo phạm tội khi Bộ luật hình sự 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên: Theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì khung hình phạt áp dụng đối với người phạm tội "***Cố ý gây thương tích"*** từ hai năm đến bảy năm tù. Theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khung hình phạt áp dụng đối với người phạm tội này là từ hai năm đến sáu năm tù. Đối chiếu với quy định của hai bộ luật trên thì thấy: Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt cao hơn khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 về cùng một tội, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo và hiện nay Bộ luật Hình sự năm 1999 đã hết hiệu lực và Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, để xem xét khi quyết định hình phạt đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật hết sức tôn trọng và bảo vệ, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và tăng cường biện pháp phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc làm của mình; người bị hại có lỗi trong việc bị cáo phạm tội; trước khi mở phiên tòa bị cáo và người bị hại đã gặp nhau thỏa thuận các khoản bồi thường thiệt hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường các khoản tiền theo yêu cầu cho người bị hại, người bị hại đã nhận đầy đủ các khoản tiền bồi thường và có đơn xin Tòa án xử bị cáo mức án nhẹ nhất. Do đó, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, do đó áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự 1999, cho bị cáo cải tạo tại địa phương, giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật cũng đủ để giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] ***Về bồi thường dân sự:*** Trước khi mở phiên tòa bị cáo và người bị hại đã gặp nhau thỏa thuận các khoản bồi thường thiệt hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường các khoản tiền theo yêu cầu cho người bị hại, người bị hại đã nhận đầy đủ các khoản tiền bồi thường và có đơn xin Tòa án xử bị cáo mức án nhẹ nhất, nên không đề cập xử lý.

[4] ***Về xử lý vật chứng:***

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, BKS 14T6 – 2563; Quá trình điều tra xác định của Nguyễn Tất T không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho Nguyễn Tất T nên không đề cập xử lý.

- 01 (một) USB màu xanh chứa dữ liệu ghi hình nội dung vụ việc do camera của Chi nhánh ngân hàng ACB UB ghi lại và cung cấp cho Cơ quan điều tra được lưu giữ kèm hồ sơ vụ án.

- 01 (một) mảnh kim loại kích thước 3cm x 1,5cm; 01 (một) mảnh kim loại có kích thước 0,3cm x 1,5cm; 01 mảnh kim loại hình tam giác chiều cao 2cm; 01 (một) quần bò màu xanh dài 95cm, ống quần bên phải rách từ vị trí túi quần tới hết ống quần, vị trí mặt trước gối phải có dấu vết màu nâu dạng máu loang có kích thước 30cm x 13cm, có dấu vết rách ngang kích thước 1,5cm so với chiều dọc ống quần; 01 (một) con dao đã bị gãy có tổng chiều dài 12,5cm, phần cán bằng kim loại sáng màu được ốp gỗ màu nâu dài 9,5cm, rộng 1,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 2,5cm, bản dao rộng 01cm có ghi chữ Stainless. Toàn bộ vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999.

[2] Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Tất T** phạm tội: "***Cố ý gây thương tích''*.**

[3] Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tất T 24** ***(hai mươi tư)*** **tháng tù**, **nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48** ***(bốn mươi tám)*** **tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.** Giao bị cáo Nguyễn Tất T cho Ủy ban nhân dân phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) mảnh kim loại kích thước 3cm x 1,5cm; 01 (một) mảnh kim loại có kích thước 0,3cm x 1,5cm; 01 mảnh kim loại hình tam giác chiều cao 2cm.

- 01 (một) quần bò màu xanh dài 95cm, ống quần bên phải rách từ vị trí túi quần tới hết ống quần, vị trí mặt trước gối phải có dấu vết màu nâu dạng máu loang có kích thước 30cm x 13cm, có dấu vết rách ngang kích thước 1,5cm so với chiều dọc ống quần.

- 01 (một) con dao đã bị gãy có tổng chiều dài 12,5cm, phần cán bằng kim loại sáng màu được ốp gỗ màu nâu dài 9,5cm, rộng 1,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 2,5cm, bản dao rộng 01cm có ghi chữ Stainless.

(Tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 02 năm 2018 giữa Công an thành phố UB và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh).

[5] Áp dụng: khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Buộc bị cáo Nguyễn Tất T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo; Người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *Bị cáo; bị hại;*
- *VKSND TP.Uông Bí;*
- *Công an TP.Uông Bí;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *THADS TP.Uông Bí;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
- *Lưu HS; Lưu TA*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phúc Định